BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 48/2005/TT-BNV	

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2005

THÔNG TƯ
Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Uỷ ban Nhân dân quản lý nhà nước về du lịch ở địa phương

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 94/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Du Lịch;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Sau khi có ý kiến thống nhất của Tổng cục Du lịch tại Công văn số 424/TCDL-TCCB ngày 13 tháng 4 năm 2005.

Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp Uỷ ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch ở địa phương như sau:

I. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

1. Sở Du lịch

1.1. Vị trí và chức năng

Sở Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh); tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực du lịch trong phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công hoặc uỷ quyền của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Sở Du lịch chịu sự chỉ đạo, quản lý của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh về tổ chức, biên chế và hoạt động của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Du lịch.

Đối với các tỉnh chưa đủ điều kiện thành lập Sở Du lịch theo quy định của Chính phủ thì chức năng quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh do Sở Thương mại và Du lịch tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điểm 1.2 mục 1 phần I Thông tư này.

1.2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1.2.1 Trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phân cấp của Tổng cục Du lịch, chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

1.2.2. Trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chiến lược phát triển du lịch quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tổng thể phát triển ngành du lịch;

Trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh các điểm du lịch, khu du lịch, tuyến du lịch địa phương và phân cấp quản lý các điểm du lịch, khu du lịch, tuyến du lịch địa phương;

1.2.3. Trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về du lịch của Sở;

1.2.4. Trình Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp hoặc uỷ quyền quản lý nhà nước về du lịch đối với Uỷ ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

1.2.5. Giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về du lịch đối với các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân các thành phần kinh tế, các hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động kinh doanh du lịch theo phân cấp và quy định của pháp luật;

1.2.6. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển du lịch đã được phê duyệt; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về du lịch thuộc phạm vi quản lý của Sở trên địa bàn tỉnh;

1.2.7. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở tài chính hướng dẫn, kiểm tra cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật;

1.2.8. Tổ chức thẩm định hồ sơ xin cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế, cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; thẩm định và quyết định công nhận cơ sở lưu trú du lịch loại đạt tiêu chuẩn tối thiểu và loại đạt tiêu chuẩn xếp hạng 1 sao, 2 sao; cấp chứng chỉ bồi dưỡng ngắn hạn nghề du lịch và cấp, thu hồi các loại thẻ, giấy phép, văn bằng, chứng chỉ khác thuộc thẩm quyền của Sở theo quy định của pháp luật;

1.2.9. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xúc tiến du lịch của địa phương; tổ chức các hoạt động xúc tiến du lịch ở trong và ngoài nước; cung cấp thông tin về du lịch cho khách du lịch, các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động trong lĩnh vực du lịch;

1.2.10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu và đề xuất với Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh các mô hình, biện pháp bảo vệ trật tự trị an, vệ sinh môi trường tại các khu, tuyến, điểm du lịch;

1.2.11. Tổ chức thực hiện các dự án đầu tư do Uỷ ban nhân dân tỉnh giao; thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án đầu tư, phát triển du lịch hoặc có liên quan đến du lịch theo quy định của pháp luật;

1.2.12. Quản lý tài nguyên du lịch được giao, điều tra, đánh giá, phân loại tài nguyên du lịch và tổng hợp tình hình đầu tư phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh;

1.2.13. Chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức quản lý và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở địa phương; tổ chức

các khoá đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc quyền quản lý của Sở và phát triển nguồn nhân lực du lịch địa phương theo kế hoạch của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và tổng cục du lịch giao;

1.2.14. Tổ chức sự phối hợp công tác giữa các sở, ngành có liên quan đối với hoạt động du lịch nhằm đảm bảo việc quản lý, điều hành kịp thời và có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch ở địa phương;

1.2.15. Thực hiện hợp tác quốc tế về du lịch theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc uỷ quyền của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và Tổng cục Du lịch;

1.2.16. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực du lịch; xây dựng hệ thống thông tin, tư liệu về lĩnh vực quản lý du lịch ở địa phương;

1.2.17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo quy định của pháp luật;

1.2.18. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu lại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật về du lịch theo quy định của pháp luật;

1.2.19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở theo quy định;

1.2.20. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật, phân cấp của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh;

1.2.21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh giao.

1.3. Tổ chức và biên chế

1.3.1. Lãnh đạo Sở Du lịch:

Sở Du lịch có Giám đốc và không quá 3 Phó Giám đốc;

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, Tổng cục Du lịch và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân cấp tỉnh khi được yêu cầu.

Giám đốc Sở chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở và việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở theo tiêu chuẩn chức danh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và theo quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc và Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

1.3.2. Cơ cấu tổ chức của Sở, gồm:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Các tổ chức sự nghiệp.

Việc thành lập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ dựa trên nguyên tắc bảo đảm bao quát đầy đủ các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; chức năng, nhiệm vụ của từng phòng phải rõ ràng, không chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của

phòng và tổ chức khác thuộc Sở; phù hợp với đặc điểm và khối lượng công việc thực tế ở địa phương, bảm bảo đơn giản về thủ tục hành chính và thuận lợi trong việc giải quyết các đề nghị của tổ chức và công dân.

Số phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở không quá 4 phòng đối với Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; không quá 3 phòng đối với các tỉnh, thành phố còn lại.

Số lượng, tên gọi các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở do Giám đốc Sở Du lịch phối hợp với Giám đốc Sở nội vụ trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

Giám đốc Sở Du lịch phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý ngành.

Giám đốc Sở Du lịch quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở và qui định trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Sở theo qui định của pháp luật; giúp Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan chuyên môn giúp Uỷ ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về du lịch theo quy định tại Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ.

1.3.3. Biên chế:

Biên chế của văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn nghiệp vụ là biên chế quản lý nhà nước. Biên chế của Sở Du lịch do Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định tại Nghị định số 71/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước và Nghị định số 112/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý biên chế đối với đơn vị sự nghiệp của nhà nước.

Giám đốc Sở Du lịch bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Sở phải phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy địng của pháp luật về cán bộ, công chức.

2. Quản lý nhà nước về du lịch ở các tỉnh chưa đủ điều kiện thành lập Sở du lịch

2.1. Căn cứ đặc điểm, tình hình cụ thể và những nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điểm 1.2 mục 1 phần I, Giám đốc Sở Thương mại và Du lịch sau khi trao đổi vơi Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Phòng quản lý Du lịch thuộc Sở Thương mại và Du lịch.

2.2. Biên chế quản lý nhà nước về du lịch được giao trong tổng số biên chế của Sở Thương mại và Du lịch để bảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quản lý nhà nước về du lịch tại địa phương.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phải căn cứ chức danh chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

II. CƠ QUAN CHUYÊN MÔN GIÚP UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN, QUẬN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC TỈNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Chức năng

Cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Uỷ ban nhân dân cấp huyện) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch, quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc lĩnh vực du lịch trên địa bàn huyện được tổ chức theo quy định tại Nghị định số 172/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Cơ quan chuyên môn chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Uỷ ban nhân dân cấp huyện, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Du lịch (hoặc Sở Thương mại và Du lịch đối với những tỉnh chưa đủ điều kiện thành lập Sở du lịch).

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Uỷ ban nhân dân cấp huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Uỷ ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về du lịch theo hướng dẫn của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Biên chế

Căn cứ đặc điểm, tình hình phát triển du lịch ở địa phương, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện quyết định biên chế để đáp ứng nhiệm vụ quản lý nhà nước về du lịch trong tổng biên chế hành chính được Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh giao cho huyện.

III. NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Nhiệm vụ quản lý nhà nước về du lịch của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Uỷ ban nhân dân cấp xã) do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch (hoặc Giám đốc Sở Thương mại và du lịch đối với những tỉnh chưa đủ điều kiện thành lập Sở du lịch) sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ.

Căn cứ tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước về du lịch ở địa phương, Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng cán bộ không chuyên trách về du lịch ở xã theo quy định của Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư liên tịch số 325-TT/TCCP-DL ngày 28 tháng 5 năm 1993 của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) và Tổng cục du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 171-TTg ngày 17 tháng 4 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Du lịch.

2. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện Thông Trung ương này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc các tỉnh cần phản ánh kịp thời về Tổng cục Du lịch và Bộ Nội vụ nghiên cứu giải quyết.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
(Đã ký)
Đỗ Quang Trung